BỘ SÁCH PHẬT HỌC

Cuộc Đời Đức Phật

Tập 1 / 4

Dịch giả: Tỳ khưu Đức Hiền

DÀNH CHO HỌC SINH

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
PL. 2558 – Dl. 2014

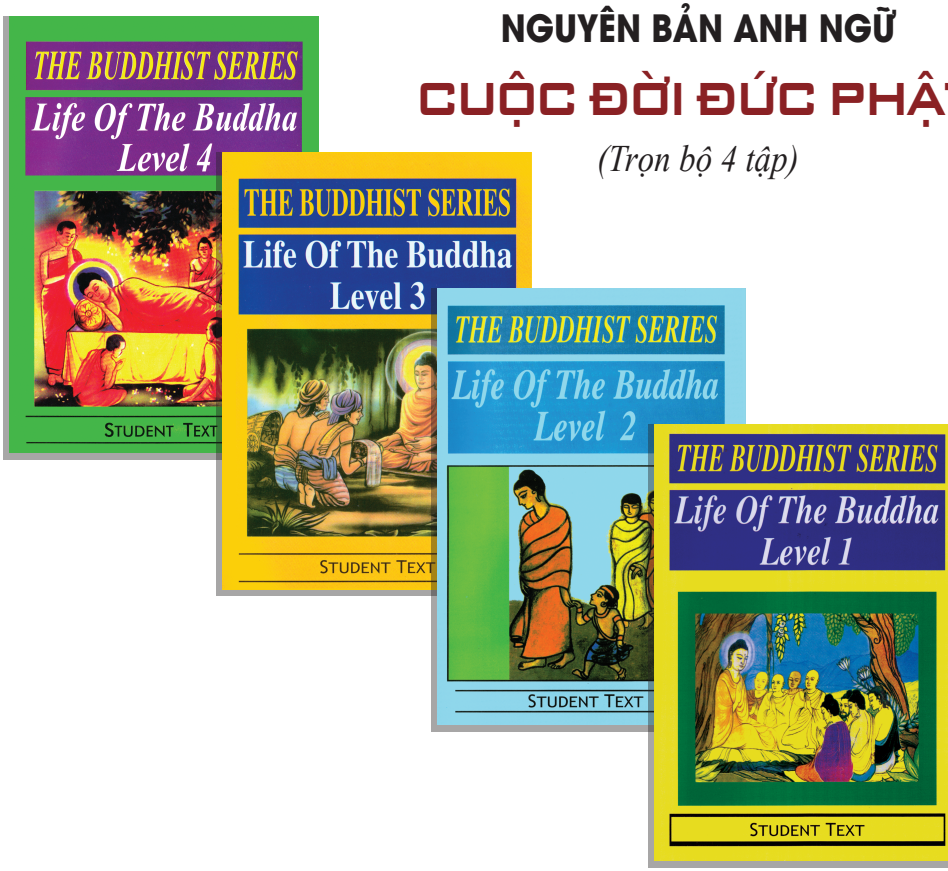

NGUYÊN BẢN ANH NGỮ

CUỘC ĐỜI ĐỨC PHẬT

(Trọn bộ 4 tập)

BỘ SÁCH PHẬT HỌC

Cuộc Đời Đức Phật

Tập 1 / 4

Dịch giả: Tỳ khưu Đức Hiền

DÀNH CHO HỌC SINH

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
PL. 2558 – Dl. 2014

“Sabbadānaṃ Dhammadānaṃ jināti”
“Bố thí Pháp thắng mọi thí”

MÓN QUÀ PHÁP BẢO
(Dhammapaṇṇākāra)

Kính Biếu:

Đến: .....

.....

.....

.....

*** *Do nhờ Món Quà Pháp Bảo này, xin cho được thành tựu phước thiện và trí tuệ y như ý nguyện!*

Từ: .....

.....

.....

.....

Ngày.....tháng.....năm .....

MỤC LỤC TẬP 1/4

- *Mẫu Tự Pāḷī* ..... *ii*
- *Lời Nói Đầu Của Dịch Giả* ..... *iii*
- *Lời Tựa Của Ngài K. Sri. Dhammānanda* ..... *v*
- *Lời Tri Ân Của Ngài Kirama Wimalajothi* ..... *vi*
- *Phương Danh Thí Chủ* *71*

Chương	Nội Dung	Trang
Chương 1	Giấc Mơ Của Hoàng Hậu Māyā	*1 - 4*
Chương 2	Thái Tử Siddhattha Đản Sanh	*5 - 11*
Chương 3	Lễ Đặt Tên	*12 - 17*
Chương 4	Giải Cứu Chim Thiên Nga	*18 - 21*
Chương 5	Đính Hôn Với Công Chúa Yasodharā	*22 - 26*
Chương 6	Bốn Cảnh Tượng	*27 - 34*
Chương 7	Thái Tử Đi Xuất Gia	*35 - 39*
Chương 8	Đức Phật Và Trưởng Giả Anāthapiṇḍika	*40 - 46*
Chương 9	Đức Phật Và Vua Cha Suddhodana	*47 - 53*
Chương 10	Tiểu Sử Tỳ Khưu Culla-paṇṭhaka	*54 - 57*
Chương 11	Tiểu Sử Tỳ Khưu Bakkula	*58 - 63*
Chương 12	Tiểu Sử Nàng Kisā Gotamī	*64 - 69*

MẪU TỰ PĀḶĪ

Gồm có 41 chữ cái (8 nguyên âm và 33 phụ âm).

- 8 nguyên âm *(sara)*: **a, ā, i, ī, u, ū, e, o**.
- 33 phụ âm *(byañjana)*:

A. Thành Đoàn *(vagga)*:

1. Âm họng : **k - kh - g - gh - ṅ**
2. Âm vòm họng : **c - ch - j - jh - ñ**
3. Âm lưỡi : **ṭ - ṭh - ḍ- ḍh - ṇ**
4. Âm răng : **t - th - d - dh - n**
5. Âm môi : **p - ph - b - bh – m**

B. Vô Đoàn *(avagga)*: **y, r, l, v, s, h, ḷ, ṃ**

CÁCH PHÁT ÂM

- **a** (ả), **ā** (a), **i** (ỉ), **ī** (i), **u** (ủ), **ū** (u), **e** (ê), **o** (ô)

- **k** (cả), **kh** (khả'), **g** (gả), **gh** (gờ-hả'), **ṅ** (nả),
- **c** (chả), **ch** (chả'), **j** (schả), **jh** (schả'), **ñ** (nhả),
- **ṭ** (tả'), **ṭh** (thả'), **ḍ** (đả), **ḍh** (đờ-hả'), **ṇ** (nả'),
- **t** (tả), **th** (thả'), **d** (đả), **dh** (đờ-hả'), **n** (nả),
- **p** (pả), **ph** (pờ-hả'), **b** (bả), **bh** (bờ-hả'), **m** (mả).
- **y** (giả), **r** (rả), **l** (lả), **v** (vả, quả), **s** (xả), **h** (hả), **ḷ** (lả'), **ṃ** (ăng)

Lưu ý: Trong Pāḷī có 3 nguyên âm '***a, i, u***' cần được phát âm ngắn, mạnh và dứt khoát **(đoản âm)**, và còn lại 5 nguyên âm '***ā, ī, ū, e, o***' cần được đọc thong thả, âm vang dài ***(trường âm).***

Ngoài ra, chúng tôi đánh dấu ['] *(khả')* sau mỗi ký tự thì từ đó được đọc mạnh, và việc thêm [s] *(schả')* để tạo âm gió; nếu có phụ âm nào đi kèm '*h*' như trong *(kh, gh, ch, jh, ṭh, ḍh, dh, ph, bh)* sẽ được phát âm mạnh và có gió.

LỜI NÓI ĐẦU CỦA DỊCH GIẢ

Trong ba năm học Thạc sĩ tại Sri Lanka từ năm 2005 đến 2009, chúng tôi đã tận mắt nhìn thấy rất nhiều trường học mở vào ngày Chủ Nhật để dạy Phật Pháp cho các em học sinh đủ mọi lứa tuổi.

Ở Sri Lanka thường được gọi là *'Sunday School'* hay *'Sunday Dhamma School'* nghĩa chung là 'Phật Pháp Chủ Nhật'. Những trường này thường được tổ chức ở các sân chùa hay trường trong chùa tùy theo điều kiện của mỗi chùa to hay nhỏ. Phần đông học sinh đi học bận một đồng phục màu trắng và được học từ 7 giờ sáng đến 10:30 sáng. Những khóa học tại chùa hay trường là nơi duy trì sự giáo dục Phật Pháp cơ bản về đạo đức. Nếu sau này những học sinh là Phật tử có đi làm việc, thì họ cần một tờ giấy chứng nhận đã học Phật giáo tại chùa nào đó để bổ sung trong các hồ sơ đính kèm.

Từ cảm hứng việc giáo dục trẻ nhỏ, đất nước Phật giáo Sri Lanka có nhiều kinh sách Phật học được viết bằng tiếng Anh rất phong phú. Trong số đó, chúng tôi nhận thấy bộ sách bốn cuốn 'Cuộc Đời Đức Phật', do Hiệp Hội Sāsana Abhiwurdhi Wardhana phát hành vào năm 1999[1], rất hữu ích cho trẻ nhỏ học và làm bài tập cơ bản trong đó. Mỗi

[1] Về sau, bộ sách này do 'Trung tâm Văn hóa Phật giáo' 'Buddhist Culture Centre' (BCC) 125, Anderson, Nedimala, Dehiwala, Sri Lanka in lại.

tập sách là gồm 12 chương và được giới thiệu theo trình tự cuộc đời Đức Phật và các tiểu sử các vị thánh Tăng, các vị thánh Ni, vua chúa, cận sự nam và cận sự nữ qua nhiều bài học.

Chúng tôi quyết định dịch ra những tập sách này để bổ sung và làm phong phú thêm tư liệu giáo dục Phật giáo cho thế hệ mầm non học sinh nói chung.

Chúng con cũng xin chân thành tri ân ngài Hòa thượng Kirama Wimalajothi, là vị Giám Đốc của Trung tâm Văn hóa Phật giáo, đã cho phép và động viên chúng con trong việc hoàn thiện dịch phẩm này.

Chúng tôi chân thành cảm ơn Đại Đức Nguyên Tuệ, Đại Đức Từ Minh, Đai Đức Minh Thông, PT. Trương Đình Hòa (PD. Nhật Thuận), anh Đức Anh, Hạnh An đã đọc lại và góp ý bản thảo để chúng tôi hoàn thiện như ngày hôm nay. Chúng con/tôi chân thành tri ân chư Tăng và Phật tử gần xa đã ủng hộ tịnh tài để chúng con/tôi in ấn được thành tựu viên mãn.

Cầu mong oai lực Tam Bảo luôn gia hộ đến tất cả chư Tăng, quý cô tu nữ và các Phật tử gần xa được thân tâm an lạc.

Tỳ khưu Đức Hiền, Ph.D. *(090.50.40.654)*
Chùa Như Ý, Nha Trang
Mùa an cư PL 2558, Núi Sạn 20-07-2014.

LỜI TỰA CỦA NGÀI K. SRI. DHAMMĀNANDA

BỘ SÁCH PHẬT HỌC đã chính thức phát hành vào ngày 13 tháng 11 năm 1999 cùng với việc kỷ niệm lần thứ 70 (1929-1999) của Trường Phật Pháp Chủ Nhật diễn ra tại Wisma Dhamma Cakka, Phật học Mahā Vihāra.

BỘ SÁCH này được viết và xuất bản để dành cho các em học sinh có được những tập sách Phật giáo phù hợp. Mục tiêu chính của BỘ SÁCH này nhằm trình bày lời dạy cao thượng của Đức Phật *(Buddha Dhamma)* mang tính trình tự và có hệ thống cho học sinh trong độ tuổi hình thành.

Tôi muốn nhân cơ hội này để bày tỏ sự sự cảm kích và lời cảm ơn chân thành đến các thành viên của Trường Phật Pháp Chủ Nhật *(BISDS[1])* và tất cả những người đã đóng góp, hỗ trợ, khuyến khích nhà xuất bản để ấn hành BỘ SÁCH PHẬT HỌC này. Đặc biệt phải kể đến Ban Tư Liệu và Giáo Trình Trường Phật Pháp Chủ Nhật đã tiếp sức cho chúng tôi có ý tưởng, phát triển và lưu hành BỘ SÁCH này.

Cuối cùng, tôi cũng cảm ơn đến Hội Sasana Abhiwurdhi Wardhana về việc in ấn BỘ SÁCH PHẬT HỌC này, và cảm ơn đến Hội Hoằng Pháp Phật Giáo Malaysia, Ban Giám hiệu, thầy cô giáo, phòng giáo vụ

[1] Buddhist Institute Sunday Dhamma School.

của Trường Phật Pháp Chủ Nhật *(BISDS)*, các nhà bảo trợ và những Phật tử.

Cầu mong oai lực Tam Bảo luôn gia hộ đến quý vị và cùng những người thân quyến cả thảy.

Hòa Thượng Tiến Sĩ K. Sri. Dhammānanda
Mahā Nāyaka Thera, JSM
Hòa thượng Tăng thống Malaysia và Singapore.

LỜI TRI ÂN CỦA NGÀI KIRAMA WIMALAJOTHI

Tôi có được cơ hội tuyệt vời này để bày tỏ sự biết ơn chân thành của tôi đến Hội Sasana Abhiwurdhi Wardhana và Trường Phật Pháp Chủ Nhật *(BISDS)* đã ủy quyền cho tôi được in lại và xuất bản cuốn sách này trong Sri Lanka vì lợi ích cho con em chúng ta để nâng cao kiến thức về Phật Pháp và ngôn ngữ tiếng Anh.

Cầu chúc oai lực Tam Bảo luôn gia hộ quý vị.

Hòa thượng Kirama Wimalajothi.
Giám Đốc.
Trung tâm Văn hóa Phật giáo
Buddhist Culture Centre (BCC)
125, Anderson, Nedimala, Dehiwala, SRI LANKA.

CHƯƠNG 1

GIẤC MƠ CỦA HOÀNG HẬU MĀYĀ

Thuở xưa, ở Ấn Độ, có một vị vua tên Suddhodana và hoàng hậu tên Mahāmāyā. Cả hai rất tử tế và tốt bụng.

Vào một đêm trăng tròn, hoàng hậu mơ thấy bốn vị chư thiên *(deva)*. Họ mang bà đến bên một hồ nước và đặt bà nghỉ trên một chiếc giường êm. Một con voi trắng sáu ngà đã cuộn đóa hoa sen đi quanh bà ba lần và biến mất nơi người bà. Những vị hiền triết cho rằng hoàng hậu Māyā sẽ sanh hạ một vị hoàng tử.

BÀI TẬP I:

Hãy đánh dấu (✓) cho vị vua hoặc hoàng hậu tốt bụng và nhân từ đối với mọi người.

1.		
2.		
3.		

4.		
5.		
6.		

CHƯƠNG 2

THÁI TỬ SIDDHATTHA ĐẢN SANH

Khi thời gian sanh nở đã đến, hoàng hậu Mahāmāyā cùng với đoàn tùy tùng rời hoàng cung trở về quê mẹ để sanh con.

Trên đường ngang qua khu vườn Lumbinī xinh đẹp. Hoàng hậu Māyā dừng lại nghỉ ngơi trong khu vườn đó. Trong khi đứng vin lấy một cành cây, bà đã hạ sanh thái tử. Ngay lập tức, hoàng tử nhỏ đã đi bảy bước.

Bảy đóa hoa sen hiện ra dưới mỗi bước chân của ngài. Ngài đản sanh vào ngày trăng tròn tháng thứ năm – tháng Vesakhā (rằm tháng Tư âm lịch), năm 623 trước công nguyên. Chúng ta gọi là Đại Lễ Vesak *(Đại Lễ Tam Hợp: Đản Sanh, Thành Đạo, và Niết Bàn)*.

Thế rồi, hoàng hậu Mahāmāyā cùng hoàng nhi đã quay trở về cung thành.

Đức vua Suddhodana rất vui mừng bèn tổ chức lễ ăn mừng hoàng nhi ra đời cùng với thần dân khắp nơi trong vương quốc mình.

BÀI TẬP I:

Trăng tròn là ngày mặt trăng có hình dạng như thế nào?. Hãy đặt dấu (✓) vào vòng tròn thích hợp và tô màu mặt trăng đó. Đánh dấu (×) cho mặt trăng khuyết và tô màu khác.

A.		
B.		
C.		
D.	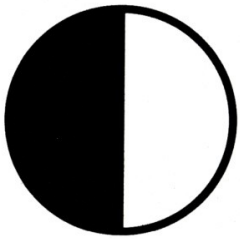	

BÀI TẬP II:

Hai bạn Thanh Tâm và Tấn Thành đi đến cúng dường *(pūjā)* tại ngôi chùa vào ngày trăng tròn. Hãy đặt dấu (✓) vào những vật được dùng để cúng dường *(pūjā)* và tô màu vào phẩm vật đó.

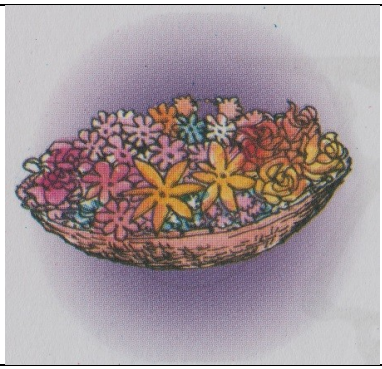	

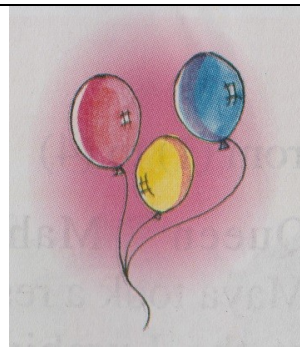	
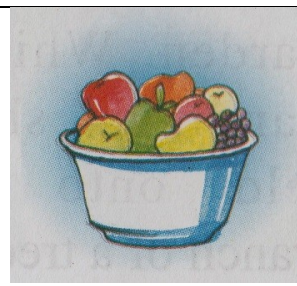	
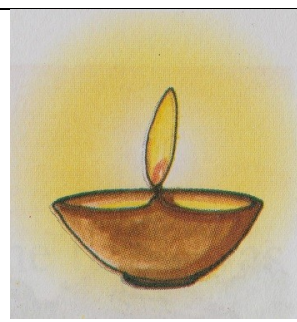	
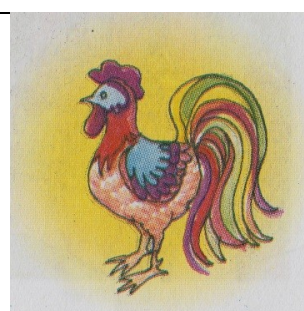	

BÀI TẬP 3:

Hãy đánh số theo thứ tự từ (1) đến (4).

	- Hoàng hậu Mahāmāyā nghỉ ngơi tại khu vườn Lumbinī. Trong khi đứng, bà vin lấy một cành cây.
- Hoàng hậu Mahāmāyā cùng hoàng nhi đã trở về cung thành. Đức vua Suddhodana rất vui mừng.	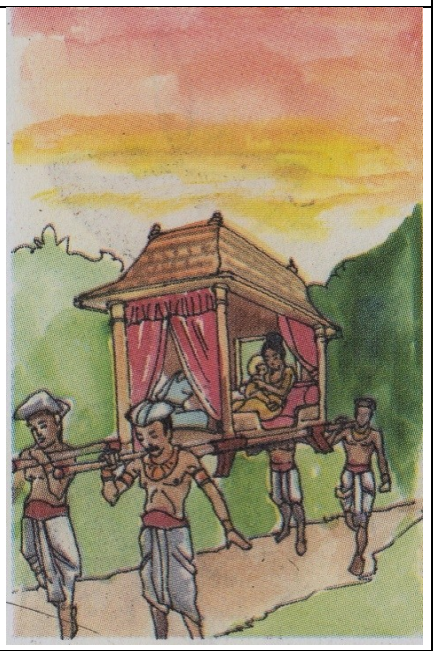

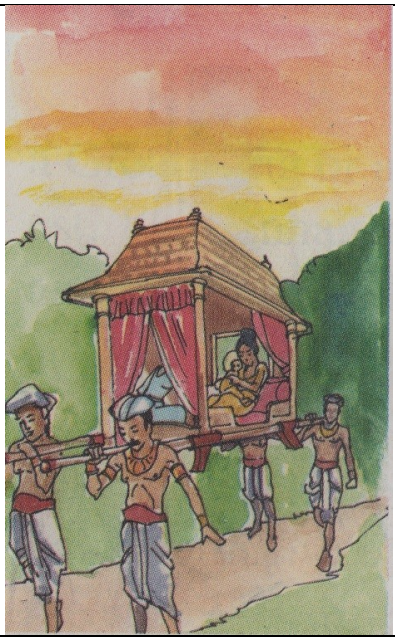	- Hoàng hậu Mahāmāyā rời hoàng cung, trở về quê mẹ để sanh.
- Hoàng nhi được hạ sanh ra tại vườn Lumbinī.	

CHƯƠNG 3

LỄ ĐẶT TÊN

Năm ngày sau khi Thái tử chào đời, nhiều nhà hiền triết được triệu thỉnh đến hoàng cung để làm Lễ Đặt Tên.

Họ đã xem thân tướng của cậu bé và cả bảy nhà hiền triết đã đưa 2 ngón tay mà nói rằng: *'Thái tử có thể trở thành một vị chuyển luân thánh vương, hoặc một vị Phật'*.

Nhà hiền triết trẻ nhất[1], tên là Koṇḍañña, đã đưa một ngón tay và nói rằng Thái tử sẽ trở thành một vị Phật.

Và rồi, một hiền triết đã đặt tên cho Thái tử là 'Siddhattha' có nghĩa là 'Như Ý', hay 'Toại Nguyện'.

Bảy ngày sau khi sanh, hoàng hậu Mahāmāyā qua đời. Di mẫu Pajāpati Gotamī, người được Đức vua Suddhodana kết hôn, đã nuôi dưỡng Thái tử như chính con ruột của mình.

[1] Tầm 16 tuổi

BÀI TẬP I:

Hãy sắp xếp tranh theo thứ tự đúng, điền 1, 2, 3, 4, 5, và 6, vào các vòng tròn đã được cho sẵn.

	- Hoàng hậu Mahāmāyā qua đời bảy ngày sau khi sanh Thái tử.

- Thái tử được đặt tên là 'Siddhattha' 'Như Ý'.	

- Nhà hiền triết Koṇḍañña chỉ đưa 1 một ngón tay. Ông ấy nói rằng Thái tử sẽ trở thành một vị Phật.

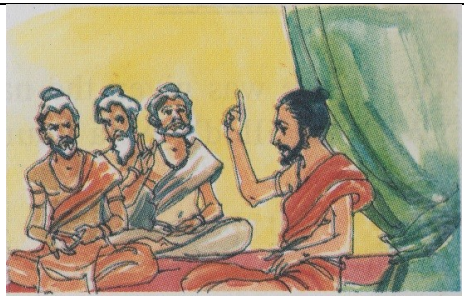

- Tám nhà hiền triết đã đến hoàng cung dự Lễ Đặt Tên.

- Di mẫu Pajāpati Gotamī đã nuôi dưỡng Thái tử như chính con trai của mình.

- Bảy nhà hiền triết đã đưa 2 ngón tay. Họ nói rằng Thái tử sẽ trở thành một vị vua vĩ đại hoặc một vị Phật.

BÀI TẬP 2:

Thái tử được đặt tên là 'Siddhattha' nghĩa là 'Như Ý'. Khi còn trẻ, Thái tử là một cậu học trò giỏi.

Cũng như Thái tử, Kanguroo cũng ao ước học tốt. Là người bạn tốt của Kanguroo, các em có thể giúp nó thoát ra ma trận. Đồng hành cùng với Kanguroo, hãy khuyên và giúp đỡ Kanguroo trở thành người chiến thắng nhé.

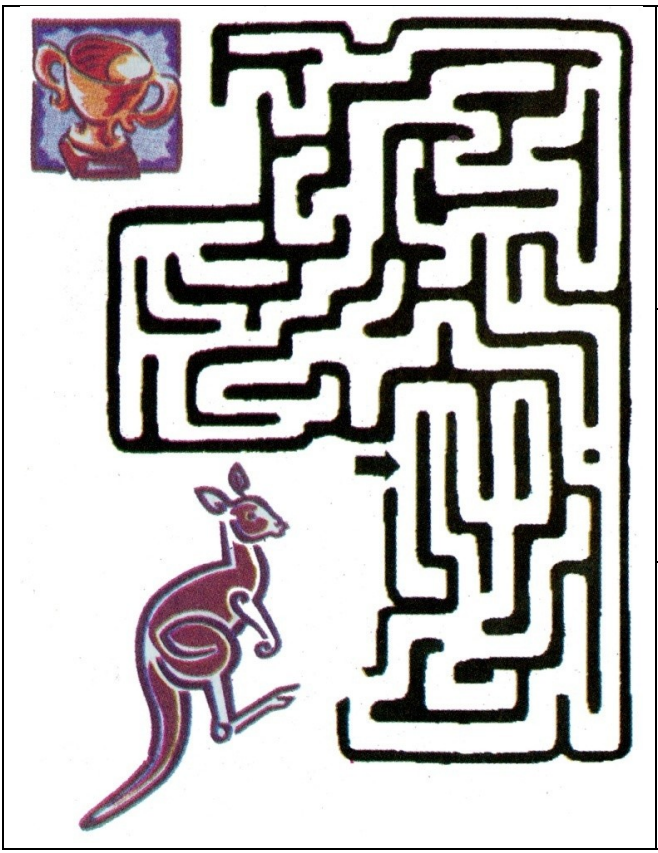

Học trước khi chơi nhé!
Khi không biết, hãy hỏi!
Hãy làm bài tập về nhà!

BÀI TẬP 3:

NHỮNG TRÁI TIM YÊU THƯƠNG

1. **Hãy vẽ hay dán hình những khuôn mặt của các thành viên trong gia đình em trên những trái tim đã cho sẵn.**
2. **Em hãy nhờ cha mẹ để viết tên các thành viên trong gia đình mình.**

Tên cha của em là:	Tên mẹ của em là:
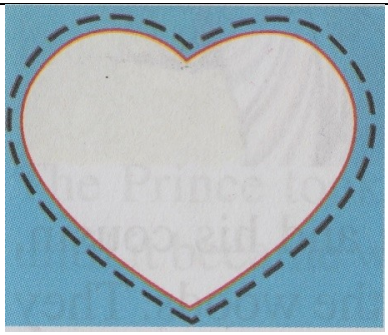	
Tên của em là:	Tên anh (chị, em) là:

CHƯƠNG 4

GIẢI CỨU CHIM THIÊN NGA

Ngày kia, Thái tử Siddhattha và em họ Devadatta đang dạo trong rừng. Họ trông thấy những chú chim thiên nga đang bay trên bầu trời. Devadatta đã dùng tên bắn nó.

Thái tử Siddhattha tức tốc chạy đến bên thiên nga và ôm lấy chú chim đang bị thương. Thái tử rút mũi tên ra khỏi mình thiên nga.

Devadatta rất tức giận đòi lại con thiên nga. Thái tử không đồng ý trao thiên nga cho em mình. Thế là cả hai đã cùng đi đến gặp nhà hiền triết.

Nhà hiền triết lắng nghe và phán rằng Thái tử nên giữ lấy thiên nga bởi vì ngài đã cứu sống nó.

Thái tử chăm sóc con chim bị thương cho đến khi nó hoàn toàn hồi phục trở lại. Rồi Ngài thả nó bay lên trời.

BÀI TẬP I:

Em hãy vẽ một (☺) cho một hành động ĐÚNG và một (☹) cho một hành động SAI.

1. Thái tử Siddhattha và người em họ Devadatta đã dạo chơi ở trong rừng.

2. Devadatta đã bắn chim thiên nga bằng một mũi tên.

3. Devadatta rất tức giận Thái tử Siddhattha.

4. Thái tử đã cứu sống chim thiên nga bị thương.

5. Thái tử đã thả chú chim thiên nga bay đi khi nó bình phục trở lại.

BÀI TẬP II:

Động vật thật đáng yêu. Chúng thích được tự do. Hãy thể hiện tình thương yêu và lòng nhân ái của các em đối với chúng bằng cách giúp đỡ cho các loài động vật sống an lành.

Hãy chỉ ra những điểm khác biệt.

Có 6 sự khác biệt trong bức tranh sau. Các em có tìm thấy không?

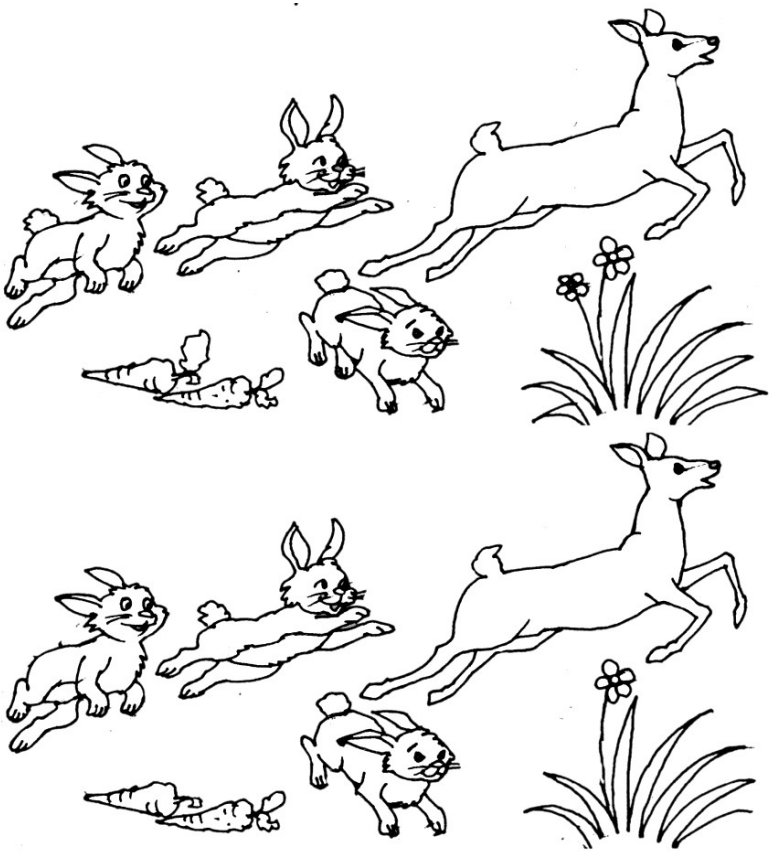

CHƯƠNG 5

ĐÍNH HÔN VỚI CÔNG CHÚA YASODHARĀ

Thái tử Siddhattha đã sống một cuộc đời thật êm ấm. Cha của ngài, đức vua Suddhodana, đã cho xây dựng ba cung điện để làm ngài hài lòng; một cung điện dành cho mùa đông, một cung điện dành cho mùa hạ, một cung điện dành cho mùa mưa.

Đức vua cũng muốn tuyển chọn cho Thái tử một người vợ để ngài khỏi từ bỏ hoàng cung mà xuất gia. Tất cả những người con gái xinh đẹp trong vương quốc đều được tuyển đến hoàng cung để Thái tử chọn. Ngài đã tặng cho mỗi cô gái một món quà; nhưng đối với công chúa Yasodharā thì Thái tử trao tặng một chiếc nhẫn từ tay mình.

Đức vua hết sức vui mừng vì Thái tử đã chọn được công chúa Yasodharā làm vợ.

BÀI TẬP I:

Hãy điền vào chỗ trống những từ đúng sau đây:

1. Ba cung điện đã được xây dựng cho Thái tử.

(mưa) (hạ) (đông) (thu)

(a) Một cung điện dành cho mùa .....

(b) Một cung điện dành cho mùa .....

(c) Một cung điện dành cho mùa .....

2. Đức vua muốn làm cho Thái tử vui để ngài sẽ không từ bỏ cung điện mà trở thành .....

(một bác sĩ) (một vị sư) (một thầy giáo)
(một người cha)

3. Thái tử đã chọn công chúa ..... để làm vợ.

(Visākhā) (Yasodharā) (Sujātā)

4. Thái tử đã chọn công chúa để làm vợ mình bởi vì nàng .....

(sân hận và ác độc) (cộc cằn và thô lỗ)
(rộng lượng và tử tế)

BÀI TẬP II:

A. Hãy kết nối phù hợp giữa phần số (1,2,3) và phần chữ (A, B, C) theo đầy đủ ý nghĩa sau:

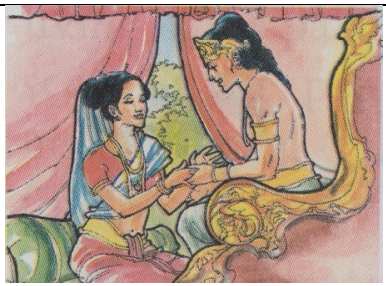	
1. Thái tử Siddhattha đã tặng ..... đến công chúa Yasodharā.	A. công chúa Yasodharā.
	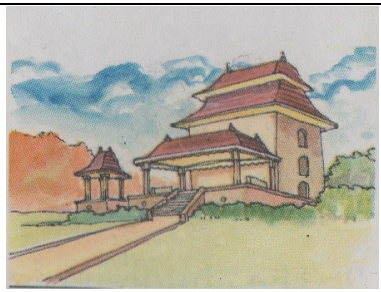
2. Thái tử Siddhattha đã đính hôn với	B. cung điện.
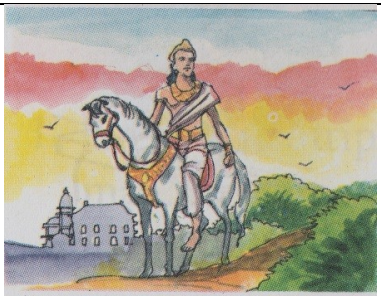	
3. Thái tử đã sống trong	C. chiếc nhẫn.

BÀI TẬP III:

Hãy kết nối phù hợp giữa phần số (1,2,3) và phần chữ (A, B, C) theo đầy đủ ý nghĩa sau:

HÔN NHÂN HẠNH PHÚC VÀ GIA ĐÌNH VUI VẺ LÀ:

1. Cha và ..... thương yêu nhau.	A. cha mẹ.
2. Con cái phải kính trọng	B. yêu thương và bảo bọc
3. Mọi người ..... lẫn nhau.	C. mẹ

CHƯƠNG 6

BỐN CẢNH TƯỢNG

Sống trong hoàng cung, Thái tử Siddhattha đôi khi cũng cảm thấy buồn bã. Ngài muốn đi ra ngoài thành để xem thần dân khác sống thế nào. Thái tử đã rời khỏi hoàng cung cùng với người hầu Channa. Họ đã bốn lần rời hoàng cung.

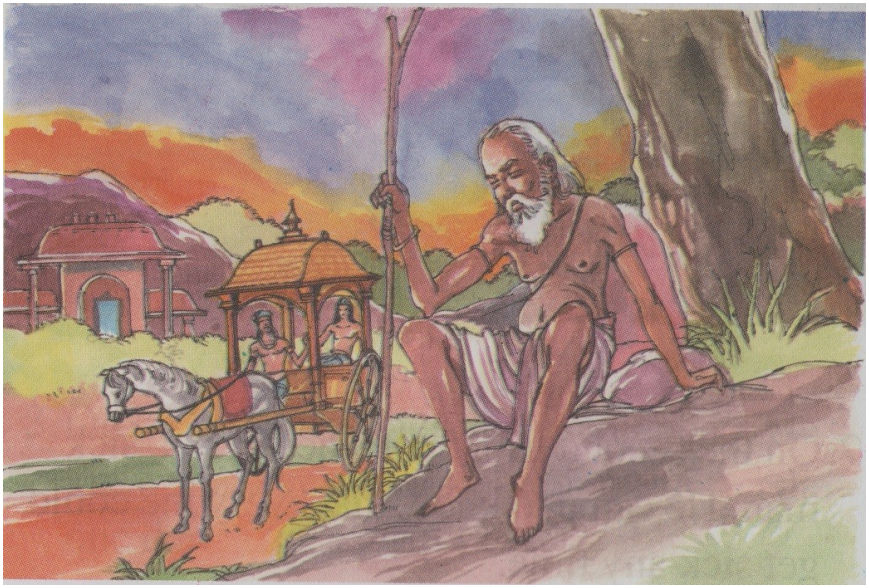

1. Trong lần đầu tiên, Thái tử trông thấy một người già. Ngài chợt nhận ra rằng tất cả mọi người đều phải già.

2. Trong chuyến đi thứ hai, Thái tử trông thấy một người bệnh. Ngài chợt nhận ra rằng tất cả mọi người đều có thể đau ốm bất cứ lúc nào.

3. Trong chuyến đi thứ ba, Thái tử trông thấy một người chết. Ngài nhận ra rằng tất cả mọi người đều sẽ chết một ngày nào đó.

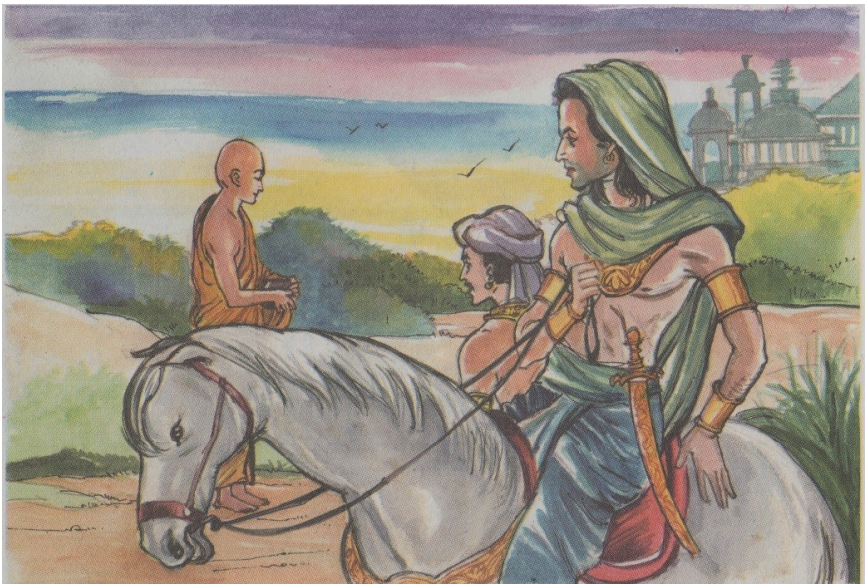

4. Trong chuyến đi thứ tư, Thái tử đã nhìn thấy một nhà sư an lạc và điềm tĩnh. Ngài quyết định xuất gia để có thể giúp mọi người tìm ra bình an và hạnh phúc.

   Rồi Thái tử hay tin con trai mình đã chào đời. Ông nội đặt tên cho cháu là 'Rāhula', có ý nghĩa là 'sợi dây trói buộc'.

BÀI TẬP I:

Thái tử Siddhattha đã rời cung điện bốn lần. Ngài đã thấy gì?

a). Hãy đánh dấu (✓) nếu các em nghĩ rằng đấy là những gì ngài thấy.

b). Hãy đánh dấu (×) nếu các em nghĩ rằng đấy không phải những gì ngài thấy.

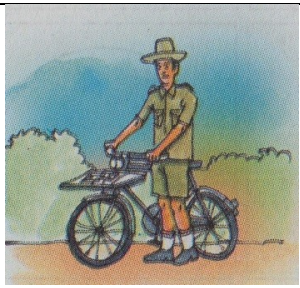	NGƯỜI ĐƯA THƯ	
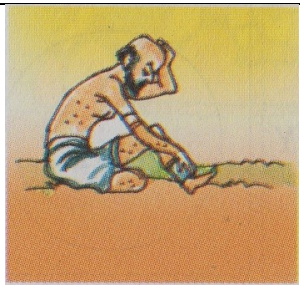	NGƯỜI BỆNH	
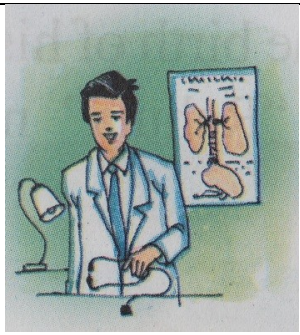	BÁC SĨ	

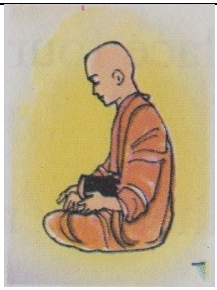	VỊ SƯ	
	NGƯỜI GIÀ	
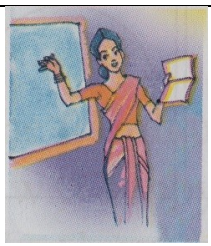	CÔ GIÁO	
	NGƯỜI CHẾT	
	CÔ Y TÁ	

BÀI TẬP II:

HÃY KÍNH TRỌNG NGƯỜI GIÀ VÀ HÃY CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH.

Em hãy đặt dấu (✓) vào cậu bé có hành động ĐÚNG và dấu (×) vào cậu bé có hành động SAI.

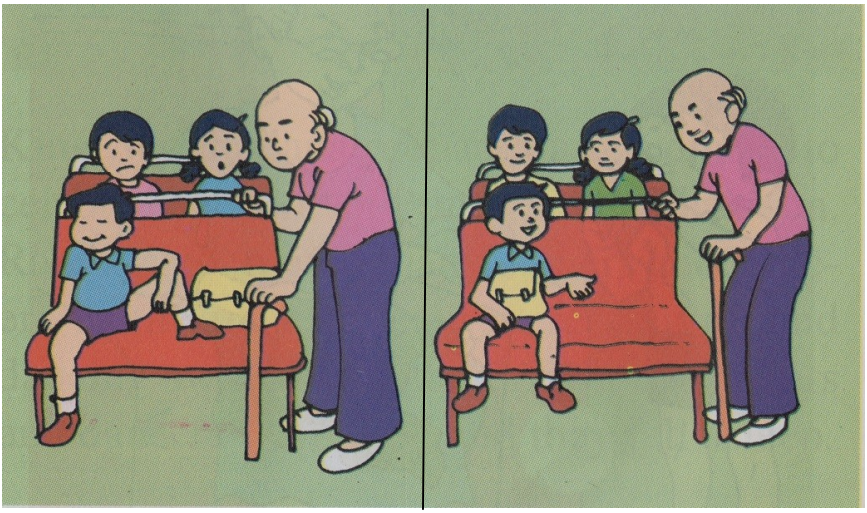

Em hãy đặt dấu (✓) vào em bé có việc làm ĐÚNG và dấu (×) vào em bé có việc làm SAI.

CHƯƠNG 7

THÁI TỬ ĐI XUẤT GIA

Đức vua Suddhodana đã chuẩn bị một buổi yến tiệc tưng bừng để chúc mừng con trai của Thái tử Siddhattha – Rāhula chào đời. Đức vua đã cho mời nhiều ca nhi và vũ công vào cung. Ca hát và nhảy múa xong, chẳng mấy chốc Thái tử, ca nhi cùng các vũ công đều mệt lả và họ đã ngủ thiếp đi.

Nửa đêm thức giấc, Ngài đến nhìn người vợ là công chúa Yasodharā, và hoàng nhi mới sanh đang ngủ say.

Thái tử đã rời cung điện cùng với người hầu Channa và tuấn mã Kaṇṭhaka với mong mỏi tìm ra con đường an lạc và hạnh phúc dài lâu.

Bên dòng sông Anoma, Ngài đã cởi bỏ tất cả những đồ trang sức, khoác lên mình tấm y vàng và với thanh gươm cắt đi mái tóc. Ngài bảo Channa hãy mang những vật trang sức và dắt ngựa này trao lại cho vua cha. Người hầu Channa và ngựa Kaṇṭhaka buồn bã khi phải từ giã người chủ thân yêu của mình.

Năm ấy, Thái tử Siddhattha được 29 tuổi.

BÀI TẬP I:

Hãy nhìn tranh vẽ sau và trả lời những câu hỏi:
Hãy chọn những câu trả lời từ những cụm từ sau:

(Công chúa Yasodharā, Rāhula, Họ đang say ngủ. Thái tử Siddhattha)

1. Người đàn ông trong tranh là ai?

2. Người phụ nữ trong tranh là ai?

3. Tên của đứa bé đó là gì?

4. Ai là cha của đứa bé đó?

5. Người phụ nữ và đứa bé đó đang làm gì?

BÀI TẬP II:

Hãy gạch dưới những từ đúng sau:

1. *(Rāhula, Dhammika)* là con trai mới sanh của Thái tử Siddhattha.

2. Người hầu đã cùng Thái tử Siddhattha lên đường xuất gia là *(Kassapa, Channa)*

3. Thái tử đã rời hoàng cung cùng với tuấn mã *(Garfield, Kaṇthaka)*.

4. Thái tử đã cởi bỏ *(đồ trang sức, chiếc ghế)* của Ngài.

5. Người hầu Channa và ngựa Kaṇthaka rất *(buồn bã, hạnh phúc)* khi từ giã người chủ thân yêu của mình.

BÀI TẬP III:

Hãy chỉ ra sự khác biệt.

Các em hãy chỉ ra sự khác biệt bức tranh ngựa nào là có điểm khác?

1

2

3

4

5

6

CHƯƠNG 8

ĐỨC PHẬT VÀ TRƯỞNG GIẢ ANĀTHAPIṆḌIKA

Cư sĩ Anāthapiṇḍika là người rất giàu có. Ông thích giúp đỡ những người nghèo bằng việc bố thí vật thực, áo quần và tiền bạc.

Ông cũng cúng dường vật thực đến chư Tăng. Ông đã cho xây dựng và cúng dường tịnh xá Jetavana nổi tiếng đến Đức Phật cùng chư tỳ khưu Tăng. Đức Phật đã ở đó trong nhiều năm để giảng dạy Giáo Pháp đến mọi người.

Đức Phật thường khuyên cư sĩ Anāthapiṇḍika làm việc thiện.

BÀI TẬP I:

Hãy đặt dấu (✓) vào câu trả lời ĐÚNG và đặt dấu chéo (×) cho câu trả lời SAI.

1. Cư sĩ Anāthapiṇḍika là người rất giàu có. ◯

2. Cư sĩ Anāthapiṇḍika không thích giúp đỡ những người nghèo khó. ◯

3. Ông dâng cúng vật thực đến chư Tăng. ◯

4. Ông đã xây dựng và cúng dường tịnh xá Jetavana đến Đức Phật cùng chư Tăng. ◯

5. Cư sĩ Anāthapiṇḍika không thích lắng nghe Đức Phật. ◯

Tịnh xá Jetavana

BÀI TẬP II:

HỌC CHO RỘNG LƯỢNG

Hãy xem những bức tranh và điền các từ sau cho phù hợp các câu sau: *y cà-sa, nhìn vào, lau chùi, cốc nước, thuốc uống, thức ăn.*

1. Khi anh trai bị bệnh, em đưa .... cho anh ấy.	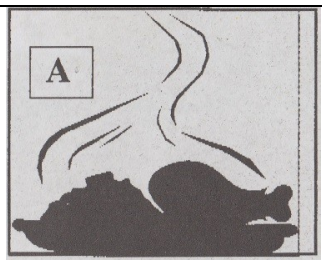
2. Khi sàn nhà bẩn, em giúp thầy cô .... sàn nhà.	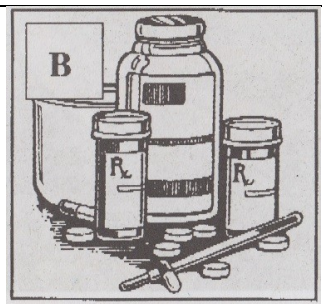
3. Vào ngày đại lễ Kaṭhina, con dâng .... đến chư Tăng.	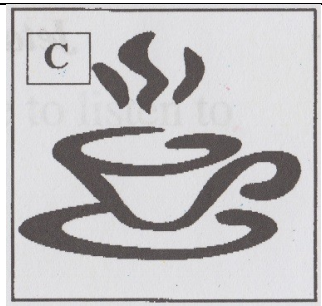

4. Em .... những người bạn mình và mong ước: *'Chúc buổi sáng tốt lành'*.	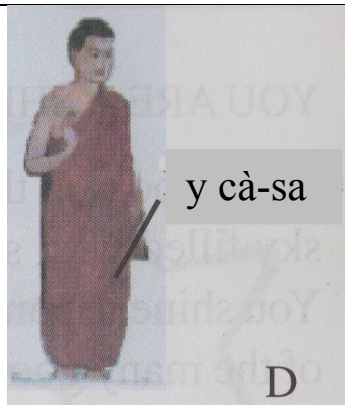
5. Khi người đàn ông đói bụng, em bố thí .... đến ông ấy.	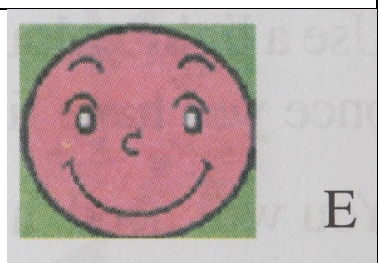
6. Vì cô Visākhā khát nước, em mang một ..... cho cô ấy.	

BÀI TẬP III:

EM LÀ NGÔI SAO SÁNG

Nếu em nhìn lên bầu trời đêm, em sẽ thấy một bầu trời đầy những vì sao. Những ngôi sao lấp lánh và tỏa sáng trong đêm. Bằng cách nào đó, em cũng hãy tỏa sáng như một vì sao.

Hãy nghĩ về những việc làm tốt mà em đã làm, rồi vẽ chúng trên mỗi một ngôi sao lớn trang bên cạnh. Dùng bút màu nhạt tô lên những ngôi sao mà em vừa vẽ.

Em cần một cây bút chì và những cây bút màu.

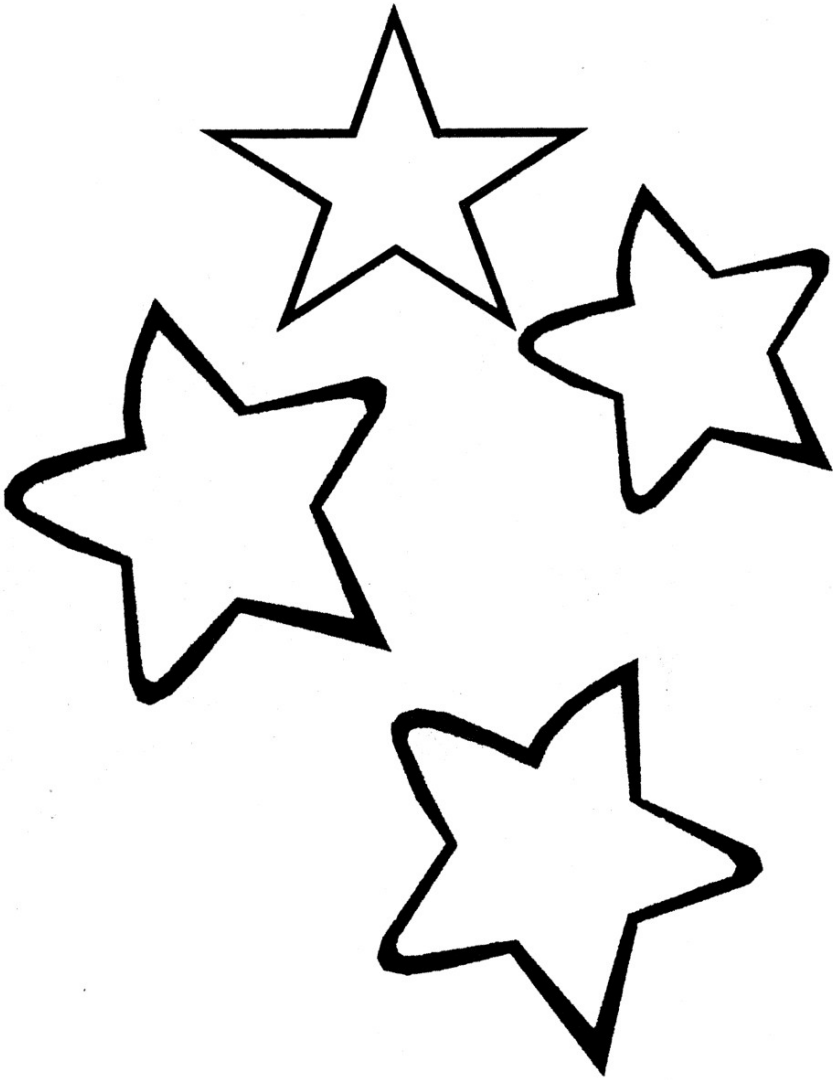

CHƯƠNG 9

ĐỨC PHẬT VÀ VUA CHA SUDDHODANA

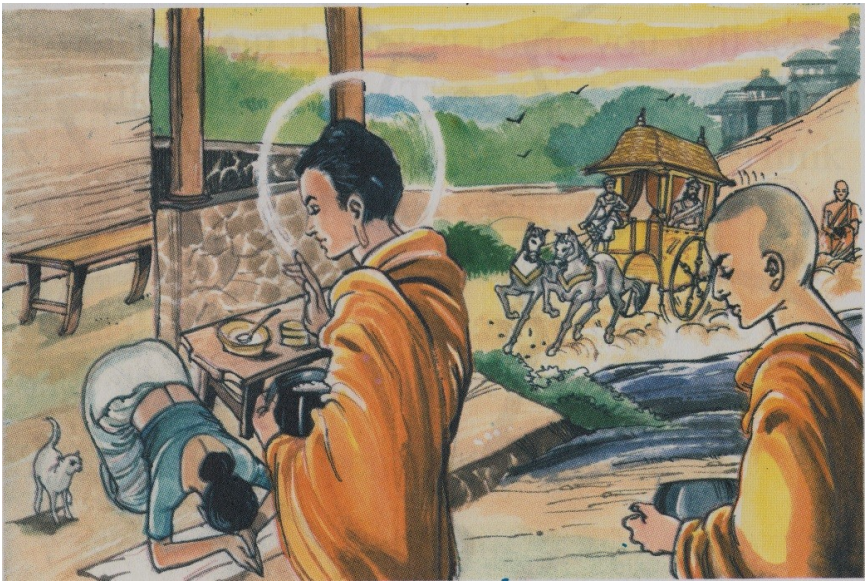

Đức vua Suddhodana là cha của Thái tử Siddhattha. Sau khi rời bỏ hoàng cung, Thái tử đã tìm ra con đường an lạc và hạnh phúc và Ngài đã trở thành một vị Phật. Mọi người rất vui mừng khi nhìn thấy Đức Phật trở về quê của Ngài là kinh thành Kāpilavatthu.

Sáng hôm sau, Đức Phật và những vị tỳ khưu đã đi khất thực từ nhà này sang nhà khác. Đức vua Suddhodana không mấy vui vẻ. Ông cảm thấy bị xúc phạm bởi vì Đức Phật đã là khách của mình, cũng là người thân thuộc dòng dõi vua chúa.

Đức vua đã yêu cầu Ngài không nên đi khất thực. Đức Phật giải thích với vua rằng, việc khiêm tốn nhận vật thực từ mọi người là thông lệ của một vị Phật.

Thế rồi, vua Soddhodana đã cung thỉnh Đức Phật thọ thực tại cung điện.

BÀI TẬP I:

ĐỐ VUI Ô CHỮ

Hãy điền vào chỗ trống bằng những từ sau đây:

khiêm tốn, Đức Phật, hoan hỷ, vật thực, đức vua, hoàng cung.

1. ..... đã tìm ra con đường an lạc và hạnh phúc.

2. Ngài đã nhận cúng dường ..... từ mọi người.

3. Thông lệ của một vị Phật là đi khất thực từ nhà này sang nhà khác trong .....

4. Mọi người rất ..... khi nhìn thấy Đức Phật.

Hãy viết các chữ còn lại từ trái sang phải.

1.		Ứ				H			
2.			T					C	
3.		H			M				N
4.		O							

BÀI TẬP II:

Khi thấy một vị sư đi đến, các em phải làm gì? Hãy đánh dấu (✓) cho hành động ĐÚNG và dấu (×) cho hành động SAI trong các ô vuông sau.

A. Cậu bé dâng cúng vật thực đến Đức Phật.

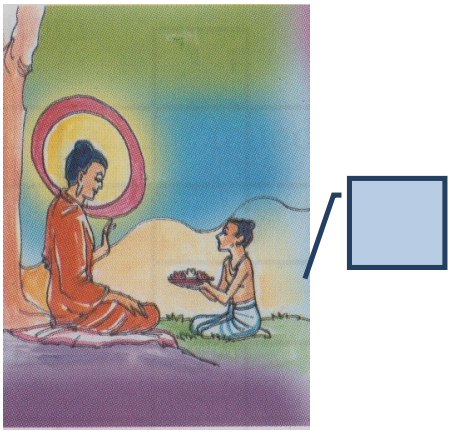

B. Trong lúc Đức Phật đang thuyết giảng Giáo Pháp, một nhóm bạn thì nói chuyện; còn nhóm bạn khác thì lắng nghe lời dạy của Ngài.

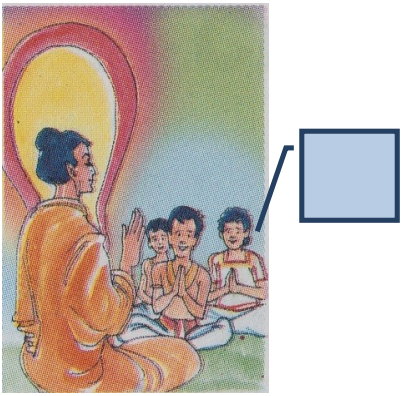

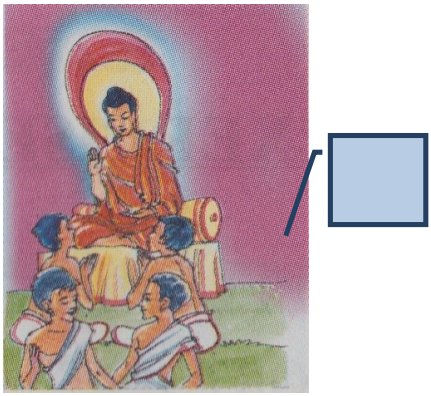

C. Cậu bé đảnh lễ vị sư.

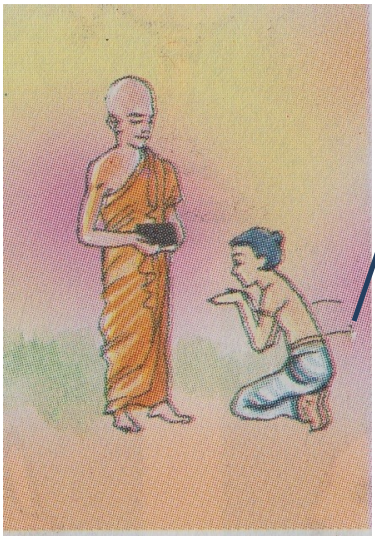

D. Khi thấy vị sư đi đến, đứa bé bỏ chạy.

BÀI TẬP III:

Hãy đọc câu chuyện "THỎ VÀ RÙA'.

Có một con thỏ và một con rùa sống trong khu rừng nọ. Chú thỏ rất hãnh diện về tốc độ của mình. Nó cười nhạo về sự chậm chạp của bạn rùa. Nhưng chú rùa nhỏ đã thách đố với thỏ hãy chạy đua với mình. Thỏ ta liền đồng ý.

Cuộc đua bắt đầu với chú quạ làm trọng tài. Thỏ chạy rất nhanh. Rùa nhỏ đã bị bỏ lại đằng sau rất xa. Thế rồi thỏ dừng lại nghỉ ngơi dưới gốc cây và đã ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Còn phần rùa nhờ cố gắng nhẫn nại đã vượt qua bạn thỏ và đang gần chạm đích. Thỏ tỉnh dậy rồi gắng sức chạy thật nhanh.

Nhưng Thỏ đã thấy rùa đã ở vạch đích rồi. Rùa đã chiến thắng cuộc đua.

Bài học đạo đức của câu chuyện này là:

CHẬM VÀ CHẮC THẮNG ĐƯỢC CUỘC ĐUA

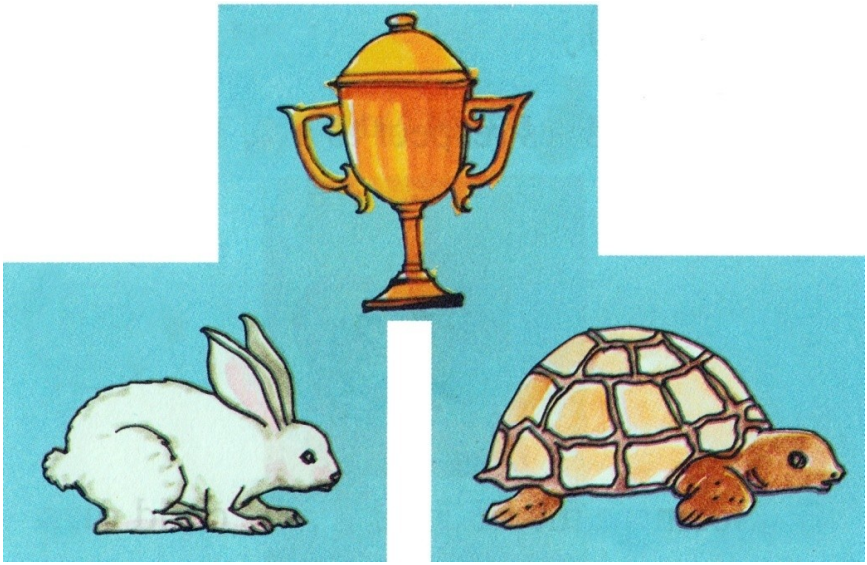

CHƯƠNG 10

TIỂU SỬ TỲ KHƯU CULLA-PAṆṬHAKA

Culla-paṇṭhaka là một vị tỳ khưu A-la-hán. Trước khi trở thành bậc A-la-hán, ngài không thông minh lắm. Khi đã xuất gia, tỳ khưu Culla-paṇṭhaka không thể học thuộc lòng vài câu kệ, và đã bị anh trai của mình là tỳ khưu Mahā-paṇṭhaka đuổi ra khỏi tịnh xá.

Trước khi rời khỏi tịnh xá, ngài đã đến gặp Đức Phật. Đức Phật đưa cho tỳ khưu Culla-paṇṭhaka một tấm vải trắng sạch, bảo dùng nó để lau và che nắng. Ông đã lắng nghe và làm theo lời dạy của Đức Phật.

Một lát sau, mồ hôi từ bàn tay đã làm vấy bẩn chiếc khăn trắng.

Nhận biết điều đó, tỳ khưu Culla-paṇṭhaka đã hiểu ra rằng tất cả mọi vật đều biến đổi, vô thường. Chúng không bao giờ tồn tại mãi mãi được.

BÀI TẬP I:

Hãy sử dụng bảng dưới để hoàn thành những từ ẩn kín sau từng chữ số.

A	B	C	Đ	E	Â	G	H	I	Ờ	K	L	M
13	21	4	19	2	11	15	23	10	26	8	22	14
N	O	P	Q	R	S	T	U	V	Ứ	Ậ	Y	Á
17	5	24	12	3	7	1	16	20	6	25	18	9

1. (4-16-22-22-13) Paṇṭhaka là một vị sư biết .....(20-11-17-15) .... (22-26-10).

2. Ngài đã lắng nghe và làm theo lời dạy của (19-6-4) (24-23-25-1).

3. Tỳ khưu Culla-paṇṭhaka đã trở thành một bậc (13)-(22-13)-(23-9-17).

BÀI TẬP II:

GHÉP TRANH

Các em hãy ghép lại những mảnh tranh bị mất để làm thành một bức tranh.
Các em cần có một cái kéo, 1 ống hồ dán.

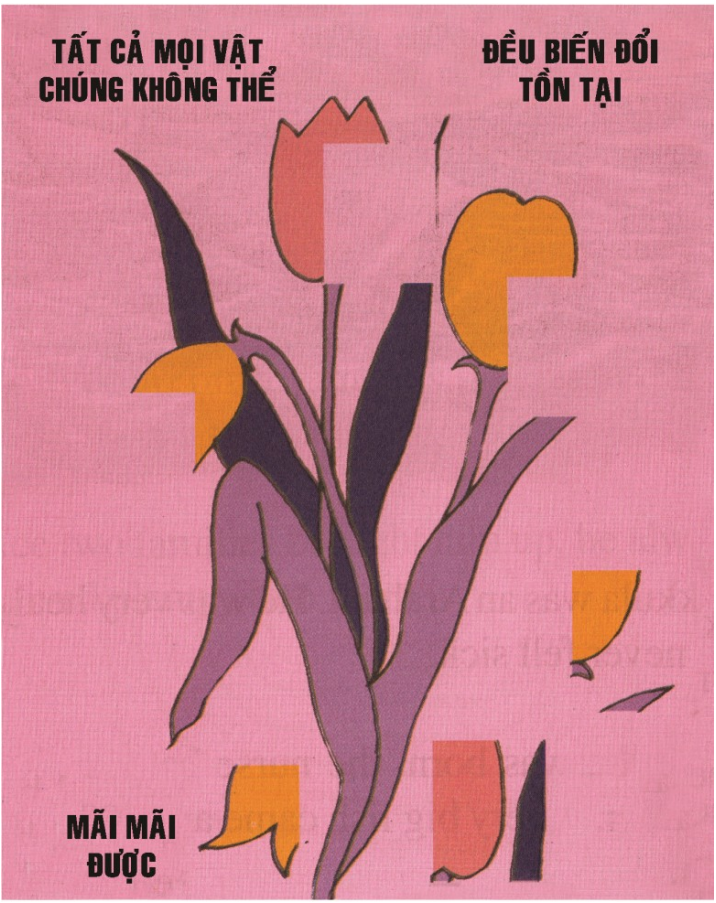

TẤT CẢ MỌI VẬT ....., CHÚNG KHÔNG THỂ ..... MÃI MÃI ĐƯỢC.

CHƯƠNG 11

TIỂU SỬ TỲ KHƯU BAKKULA

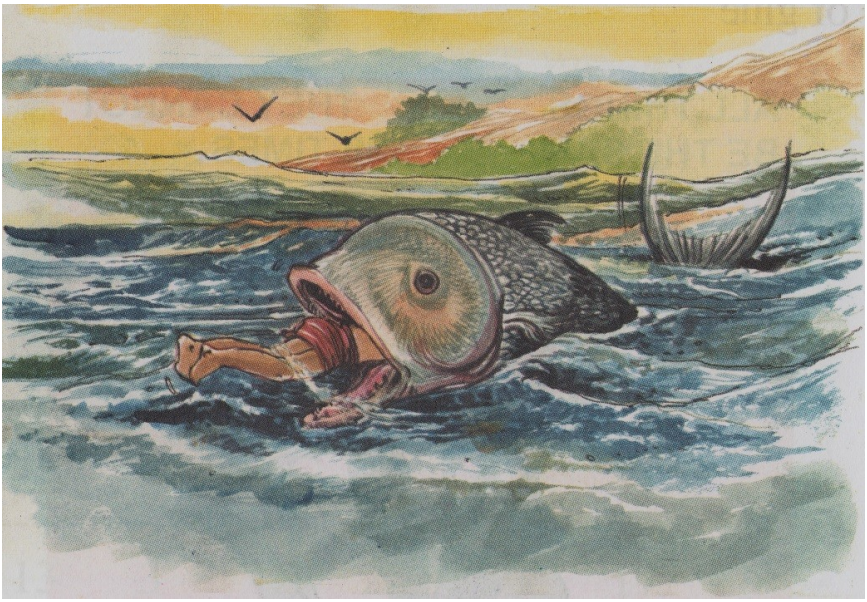

Tỳ khưu Bakkula là một vị A-la-hán. Ngài không bao giờ bị bệnh và ngài rất khỏe.

Khi được sinh ra, người nhũ mẫu đã tắm ngài bên một dòng sông. Một con cá rất lớn xuất hiện và nuốt chửng ngài.

Một ngư dân đã bắt được con cá này và đem bán nó ngoài chợ. Một gia đình không có con đã mua con cá đó. Khi người vợ mổ con cá ra, bà ta đã trông thấy một đứa trẻ. Rất đỗi vui mừng, bà chăm sóc đứa bé như chính con ruột của mình.

Tin tức được lan truyền, rồi cha mẹ ruột ngài biết được, họ đã đến và xin nhận lại đứa bé. Đức vua phán rằng, đứa bé thuộc về cả hai gia đình, nên sẽ ở lại mỗi gia đình nửa năm.

Nhờ được hai gia đình nuôi nấng, cậu bé đã nhận được rất nhiều yêu thương từ cả hai bên.

BÀI TẬP I:

Mẹ của tỳ khưu Bakkula đã thất lạc con ruột. Một con cá lớn đã nuốt chửng đứa bé. Một người phụ nữ đã mua con cá đó ở chợ.

Các em hãy giúp mẹ của Bakkula tìm lại đứa con ruột của mình được không?

BÀI TẬP II:

Những trò chơi để giúp thân thể được dẻo dai và mạnh khỏe.

A. CHẠY BỘ.	B. QUẦN VỢT.
C. CẦU LÔNG.	D. BƠI LỘI.
E. VỢT BÓNG.	F. BÓNG ĐÁ.

G. NHẢY DÂY.	H. ĐẠP XE.
	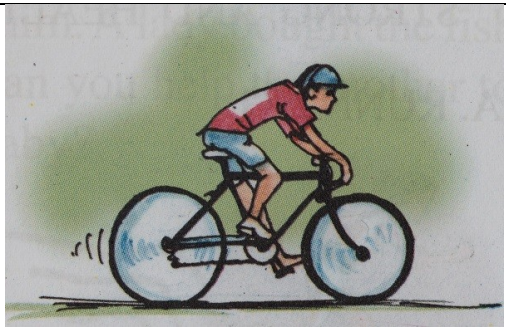

Vài câu hỏi sau:

1. Em thích trò chơi nào?

   - Em thích (.....)

2. Các em biết chơi trò nào?

   - Em biết chơi (.....)

2. Em muốn thử trò chơi nào khác không?

   - Em muốn cố gắng chơi thử (.....)

BÀI TẬP III:

ĐỐ VUI TÌM TỪ

Hãy tìm ra những từ dưới đây:

BAKKULA, **BABY** (đứa bé), **FISH** (con cá), **RIVER** (dòng sông), **NURSE** (nhũ mẫu), **WIFE** (người vợ).

B	A	B	Y	R
W	D	A	F	I
I	N	K	G	V
F	U	K	H	E
E	R	U	I	R
A	S	L	J	K
B	E	A	K	L
C	F	I	S	H

CHƯƠNG 12

TIỂU SỬ NÀNG KISĀ GOTAMĪ

Nàng Kisā Gotamī có một đứa con trai và cô ấy rất yêu thương cậu bé. Một ngày nọ, đứa con trai bị bệnh và chết. Nàng Kisā Gotamī nghĩ là đứa bé chỉ bị bệnh. Nàng đi tìm thuốc khắp nơi để cứu chữa đứa con ruột của mình.

Rồi một người bảo nàng hãy đến gặp Đức Phật. Nàng đến, Đức Phật bảo nàng rằng Ngài sẽ cứu sống đứa bé nếu có thể mang về hạt cải từ gia đình nào mà không có người chết. Nàng bồng đứa bé trên tay, và đi từ nhà này đến nhà khác để xin hạt cải . Dù đi suốt cả ngày nhưng không sao tìm thấy một nhà nào mà không có người chết.

Trong khi nàng đang thất thểu quay về, nàng hiểu rằng con trai nàng đã chết. Cuối cùng nàng biết rằng sự chết đến với tất cả mọi người.

Về sau, nàng Kisā Gotamī đã nỗ lực tu hành, và trở thành một vị thánh ni A-la-hán.

BÀI TẬP I:

Hãy điền các từ thích hợp vào các câu sau:
thương yêu, bị bệnh, Kisā Gotamī, con trai, Đức Phật

1. Cha mẹ luôn luôn …….. các con mình.

2. Cha mẹ sẽ mang con cái đến gặp bác sĩ khi chúng ……..

3. Tỳ khưu ni …….. đã nỗ lực tu hành và trở thành một vị thánh ni A-la-hán.

4. Nàng Kisā Gotamī yêu thương …….. mình rất nhiều.

5. …….. hiểu biết tất cả mọi thứ.

BÀI TẬP II:

Hãy điền một từ thích hợp trên bảng hiệu vào câu văn sau:

Tình yêu (LOVE), bệnh tật (SICK), con trai (SON), sự chết (DEATH), hạt giống (SEED).

Đức Phật đã chỉ ra con đường cho nàng Kisā Gotamī. Nàng đã hiểu ra rằng ..... xảy đến tất cả mọi người.

BÀI TẬP III:

KHI CÒN TRẺ, EM HỌC CÁCH CHĂM SÓC TỐT BẢN THÂN; VÌ THẾ, EM CÓ THỂ SỐNG LÂU VỚI MỘT SỨC KHỎE TỐT.

Hãy đánh từng chữ cái vào các câu cho phù hợp các bức tranh sau:

1. Em không đùa với lửa. **(.....)**

	A

2. Em cẩn thận khi băng qua đường. **(.....)**

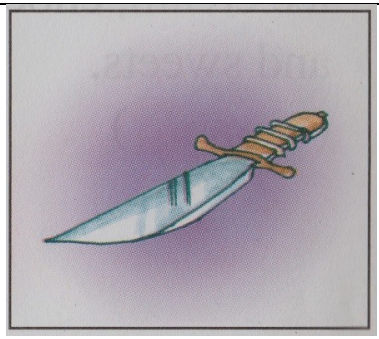	**B**

3. Em không chơi đùa với vật nhọn. **(.....)**

	C

4. Em chơi thể thao để giữ gìn sức khỏe. **(.....)**

	D

5. Em không ăn nhiều kem, sô-cô-la, và bánh kẹo. **(.....)**

	E

GHI CHÚ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

PHƯƠNG DANH THÍ CHỦ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

Tri Ân: *Chư Tăng, Ni và Phật tử nào hùn phước ấn tống kinh mà chưa kịp bổ sung vào danh sách thí chủ, xin quý vị lượng tình hoan hỷ. Chúng con, chúng tôi xin ghi nhận công đức về tinh thần lẫn vật chất mà chư Tăng, Ni và quý Phật tử gần xa đã nhiệt tình ủng hộ.*

Sau đây là Phương Danh Thí Chủ đã đóng góp Tịnh Tài để Ấn Tống ***'Cuộc Đời Đức Phật'*** *(trọn bộ 4 tập):*

TP. HỒ CHÍ MINH:

Thượng tọa Tăng Định (chùa Kỳ Viên) 215 bộ, Thượng tọa Bửu Chánh (Thiền Viện Phước Sơn) 200 bộ, Đại đức Thiện Minh 215 bộ, Tỳ khưu Pháp Từ 40 bộ, Tỳ khưu Phước Định (Sư Lai) 20 bộ, Sư Thiện Thông 130 bộ, Sa-di Pháp Hiền 8 bộ, Sa-di Thiện Nhất 8 bộ, Tu nữ Quang Giới 40 bộ, Tu nữ Quang Chánh 40 bộ, Bà Hiền Khánh 40 bộ, Chị Quang Nhiên 20 bộ, PT Lưu Thị Ngọc Dung (Tu nữ Quang Nhị) 8 bộ, PT. Đào Trọng Trác 100 bộ, PT. Bà Kim Hồng 215 bộ, PT. Diệu Hải 100 bộ, Chị Phượng Nguyễn (bạn Diệu Hải) 10 bộ, Tu nữ Tâm An (Cô Tích) 8 bộ, GĐ. PT. Ông Võ Đình Sa (PD. Tâm Phúc) 100 bộ, GĐ. PT. Nam Loan 215 bộ, Công ty Thái Bình Shoes (TBS) 1000 bộ, GĐ. PT. Đoàn Văn Duẫn 50 bộ, Tu nữ Châu (chùa Bửu Đức) 8 bộ, GĐ. PT. Đình Hùng Trương 20 bộ, PT. Trương Ngọc Minh 20 bộ, PT. Vũ Minh Tuấn 10 bộ.

Nhóm Phật tử cô Ba Lang: GĐ. PT. Hồng Thị Nhơn 8 bộ, GĐ. PT. Nguyễn Thị Vinh (Pháp) 8 bộ, GĐ. PT. Lâm Thanh Thảo (Pháp) 8 bộ, GĐ PT. Hồng và Tuấn (Pháp) 8 bộ, GĐ. PT. Trần Văn Nam (Mỹ) 8 bộ, GĐ PT. Phạm Ngọc François (Pháp) 8 bộ, PT. Lê Thị Huệ - Lê Trung Thành (Thụy Sĩ) 8 bộ, GĐ. PT. Lê Thị Phiếu 8 bộ, GĐ. PT. Ma Văn Lợi 8 bộ, GĐ. PT. Liêng Ngọc Ánh 4 bộ, GĐ. PT. Ma Thị Nhung 8 bộ, Cô Nguyễn Thị Hiếu (GĐ. Sư Bửu Giác) 50 bộ, PT. Nguyễn Thị Kính (GĐ Bà Huỳnh Thị Mai) 50 bộ, GĐ. PT. Cô Linh (Đại Phát) 25 bộ, GĐ cố PT. Nguyễn Thị Sáng (hưởng thọ 83 tuổi) 20 bộ, PT. Trần Thị Cúc Hòa 10 bộ, PT. Bùi Thị Nguyệt 10 bộ, PT. Phạm Thị Mỹ Dung 48 bộ.

Nhóm Phật tử chị Hạnh Hoa: Chú Đạo, PT. Thanh Lương, Chị Son, PT. Hà Phước, PT. Trần Thị Thu Dung, PT. Hạnh Hoa: 90 bộ.

Nhóm Phật tử Stephen Phan: PT. Ngâu Bun Suo Fhani: 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Thùy Dung: 40 bộ, PT. Bùi Minh Đạt: 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Bảo Ngọc: 10 bộ, GĐ. PT. Nguyễn Gia Thành, PT. Vương Thị Tuyết Châu: 40 bộ, GĐ. PT. Nguyễn Gia Vĩnh Phúc + Nguyễn Thị Ái Trâm: 40 bộ, GĐ. PT. Phan Duy Sơn + Nguyễn Gia Hoàng Lộc: 80 bộ, PT. Nguyễn Dương Hồng Ngọc: 8 bộ, PT. Dương Thị Khoe: 4 bộ.

Nhóm Phật tử Paññacitta: PT.Tuệ Tâm + Tuệ Anh 20 bộ, PT. Phương Tịnh 20 bộ, PT Diệu Hương 10 bộ, PT. Tịnh Tâm 10 bộ.

Nhóm Phật tử họ Hoàn: PT. Anh Nguyễn Thiện Hàng, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Minh Hiếu: 12 bộ. (h/h. Nguyễn Thiện Tề, hưởng thọ 80 tuổi), PT. Bùi Văn Hiếu (PD. Minh Giới) + PT Trần Thị Mỹ Hạnh, con Bùi Kiến Pháp, và Bùi Sala: 10 bộ, PT. Nguyễn Duy Tú (PD Minh Niệm) 10 bộ, PT. Huệ Tánh, PT. Nguyễn Thị Hiền, PT. Phan Ngọc Tâm: 10 bộ, PT. Nguyễn Lê Đức Dũng, PT. Bùi Thị Hằng: 10 bộ, PT. Trịnh Xuân Lưu, PT. Bùi Thị Nhẫn: 20 bộ, PT. Bùi Công Hải (PD. Minh Đăng), PT. Trịnh Thị Mỹ Châu, PT. Bùi Công Tấn Lực: 8 bộ.

Lớp Vi Diệu Pháp: Nguyễn Thị Thanh Thủy 10 bộ, Nam Hương 8 bộ, Chị Mai 4 bộ, Chị Hai, Ánh 8 bộ, Chị Viên Dung 4 bộ, Giác Tâm 4 bộ, Cô Điệp 2 bộ, Thanh Thảo 4 bộ, Thùy Linh 2 bộ, Cô Sơn 1 bộ, Trinh Nguyên 8 bộ, Giới Tân 4 bộ, Bích Hoài 8 bộ, Cô Thy 8 bộ, Như Quang 12 bộ, Trần Thị Liễu 4 bộ, Cô Ngân 4 bộ, Cô Điệp 4 bộ, Nguyễn Thị Hồng 2 bộ, Diệu Linh 8 bộ, Cô Hồng 40 bộ, Cô Tuyết 10 bộ, PT Lánh Lê 4 bộ, Chị Hạnh An 100 bộ.

Nhóm Phật tử Cô Kim Anh: PT. Nguyễn Thị Kim Anh 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Thu 20 bộ, PT. Nguyễn Thị Thu Thảo 20 bộ, PT. Nguyễn Quốc Gia 20 bộ, PT. Nguyễn Cát Hoàng Gia 20 bộ, PT. Nguyễn Văn Quốc 8 bộ.
Phòng Phát Hành Bửu Long 1000 bộ, GĐ. PT. Tuấn Thương 8 bộ, PT. Nguyễn Thị Lệ Thu (Pd. Diệu Thường) 8 bộ, PT. Nguyễn Thị Lệ Thủy (PD. Liễu Vân) 4 bộ, Phạm Thị Thu Vân 130 bộ, PT. Vũ Thị Kim Thanh 80 bộ, PT. Nguyễn Thị Bích Vân (PD. Diệu Hạnh) 8 bộ, PT. Đỗ Thị Hồng Hà 50 bộ, PT. Lê Thị Cẩm Vân 10 bộ, GĐ. PT. Mai Thảo + Mai Thắm: 30 bộ, PT. Nguyễn Lê Lan Phương 10 bộ.

THỦ ĐÔ HÀ NỘI:

Đại Đức Minh Thông 20 bộ, PT. Trần Thị Tuyết (PD. Hòa Trinh) 80 bộ, PT. PT. Đỗ Thị Thanh Phương (PD. Nguyên Thủy) 20 bộ, PT. Lê Phương Thảo (FB. Thảo Húp) 6 bộ, PT. Đỗ Thị Thanh Hoa 20 bộ, PT. Nguyễn Gia Hậu 40 bộ, PT. Lê Thị Hương (FB Hương Lê) 30 bộ, GĐ. PT. Vũ Việt Khanh 80 bộ, PT. Nguyễn Hữu Nam 200 bộ.

Nhóm Phật tử Thanh Tâm: PT. Phạm Thanh Tâm (PD. Diệu Thảo) 100 bộ, PT. Phạm Thanh Thủy 10 bộ, PT. Trần Thị Thanh 10 bộ, PT. Phạm Thị Trà My 10 bộ, PT. Đỗ Thị Thu Thủy 20 bộ, PT. Phương Lan 80 bộ, PT. Thị Minh (bé Cám) 20 bộ.

Nhóm Phật tử Dương Thu Hương: PT. Nguyễn Bích Thủy 10 bộ, PT. Lê Thị Hoài Phương 10 bộ, PT. Hoàng Minh Huyền 10 bộ, PT. Tịnh An 10 bộ, PT. Dương Hương Linh 10 bộ, PT. Nguyễn Quỳnh Hoa 4 bộ, PT. Phạm Ngọc Lan 4 bộ, PT. Trương Thị Liên 2 bộ, PT. Trần Ngọc Dung 4 bộ, PT. Trần Ngọc Bích 1 bộ.

Nhóm Phật tử An Lạc: PT. Phạm Thu Hằng (PD. Viên Nguyệt) 10 bộ, Thủy 4 bộ, Kiên 4 bộ, PT. Tạ Quốc Việt 4 bộ, PT. Trịnh Trung Hiếu 5 bộ.

TP. NHA TRANG & TP. BAN MÊ THUỘC:

Đại Đức Pháp Tâm (Chùa Như Ý) 20 bộ, Đại Đức Tâm Định (Chùa Phổ Quang, Cư'Mgar) 100 bộ, PT. Nguyễn Hữu Nhân và vợ Trần Thị Anh Thư 20 bộ, PT. Phạm Thị Yến 10 bộ.

TP. HUẾ & TP ĐÀ NẴNG:

PT. Trần Thị Thu Hà 40 bộ, Tỳ khưu Pháp Hiếu 20 bộ, GĐ. PT. Dương Thị Minh Đức 52 bộ, PT. Nguyễn Ngọc Thủy 2 bộ, PT. Đinh Trung Hiếu 20 bộ, PT. Huỳnh Nguyên Vũ 40 bộ.

TP. VINH (Nghệ An):

Nhóm Phật tử cô Loan: PT. Trần Thị Hoài Thu 100 bộ, PT. Huyền Sơn 10 bộ, PT. Hằng 10 bộ, PT. Tùng 10 bô.

HOA KỲ (USA):

PT. Võ Kim Loan 90 bộ, Anh Nông Đình Hùng (Ryan Nong) 90 bộ, PT. Lily Nguyen, 90 bộ, PT. Sammāpañño Chánh Trí 90 bộ, PT. Bà Visākhā An Trương 90 bộ, PT. Thiện Hoàng 180 bộ, PT Diệu Minh 180 bộ.

BỘ SÁCH PHẬT HỌC

CUỘC ĐỜI ĐỨC PHẬT - Tập 1/4

Dịch giả: **Tỳ khưu ĐỨC HIỀN**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
53 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
ĐT: 04.37822845 - Fax: 04.37822841
Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng biên tập
NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập: **Vũ Văn Hiếu**
Nguyễn Thị Thanh Thủy
Trình bày: **Tỳ khưu Mettāguṇo**
Biên tập kỹ thuật: **Tỳ khưu Nguyên Tuệ**
Sửa bản in: **Tỳ khưu Từ Minh**

Đơn vị liên kết:
CHÙA NHƯ Ý
Núi Sạn, tổ 14, Tây Nam, Vĩnh Hải, Nha Trang - ĐT: 090.50.40.654

In số lượng 5.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm
Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**
Số 9-11 Đường CN1, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM - ĐT: (08) 38.164.415
Số Đăng ký KHXB: 1984-2014/CXB/08-296/TG
QĐXB: 730/QĐ-TG ngày 14/10/2014 Số ISBN: 978-604-61-1631-8
In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2014

TRỌN BỘ 4 TẬP

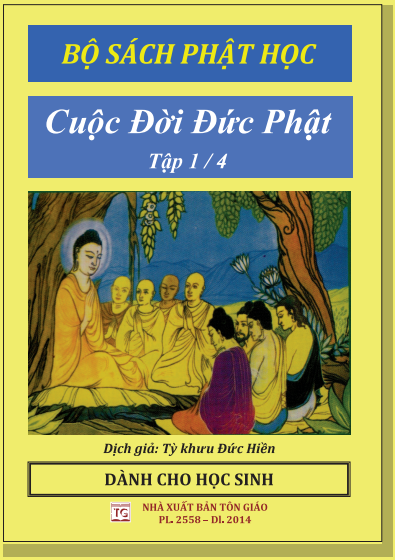

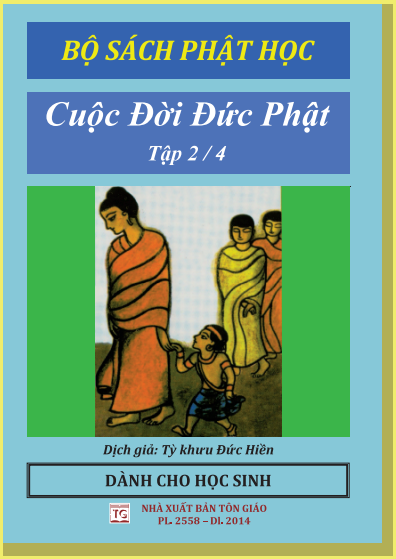

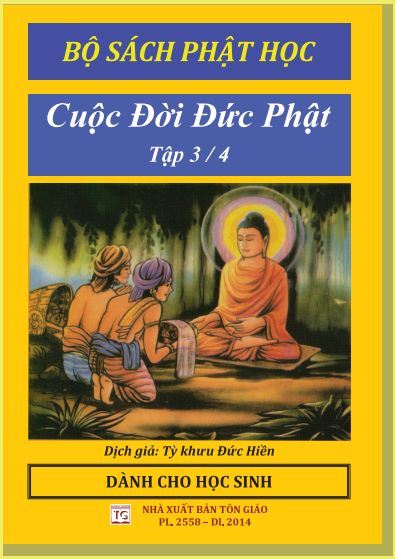

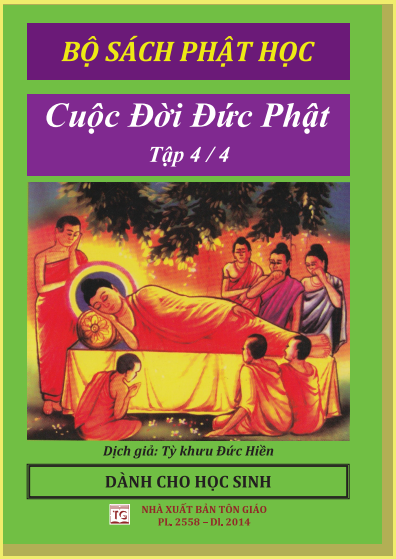

SÁCH ẤN TỐNG - KHÔNG BÁN

FREE DISTRIBUTION - NOT FOR SALE

9 786046 116318